



TRỢ CẤP THẨM HỌA

Chương Trình Thức Ăn cho Gia Súc Lúc Thảm Họa (Livestock Forage Disaster Program, hay LFP)

Tổng Quát

Chương Trình Thức Ăn cho Gia Súc Lúc Thảm Họa (Livestock Forage Disaster Program, hay LFP) trả tiền cho:

- Chủ nuôi gia súc và những người chăn nuôi theo hợp đồng đủ tiêu chuẩn, những người đã mua bảo hiểm cho gia súc và
- Cũng là người sản xuất trên phần diện tích cây trồng làm thức ăn cho gia súc được chăn thả (đất đồng cỏ bản địa và cải tạo với lớp phủ thực vật lâu dài
- hoặc trồng một số loại cây để chăn thả gia súc) đã chịu tổn thất thức ăn cho gia súc do hạn hán đủ tiêu chuẩn trong thời kỳ chăn thả gia súc thông thường của quận.

LFP cũng trả tiền cho:

- Chủ nuôi gia súc hoặc người chăn nuôi theo hợp đồng đủ tiêu chuẩn đã mua bảo hiểm cho gia súc
- Cũng là người sản xuất trên phần diện tích cây trồng làm thức ăn cho gia súc được chăn thả trên khu đất do cơ quan liên bang quản lý, nếu chủ nuôi gia súc đủ tiêu chuẩn bị cơ quan liên bang cấm chăn thả gia súc để tránh hỏa hoạn trên khu đồng cỏ thông thường vẫn được cho phép chăn thả.

Hạn hán và thiệt hại về chăn thả gia súc đủ tiêu chuẩn, và/hoặc thông báo cấm chăn thả gia súc trên đất của Liên Bang để tránh hỏa hoạn, phải xảy ra trong thời kỳ chăn thả và niên vụ.

Cơ Quan Dịch Vụ Canh Nông (Farm Service Agency, hoặc FSA) thuộc Bộ Nông Nghiệp Hoa Kỳ (U.S. Department of Agriculture, hay USDA) quản lý LFP.

Các Quận Đủ Tiêu Chuẩn Hạn Hán

Chủ nuôi gia súc hoặc người chăn nuôi theo hợp đồng đủ tiêu chuẩn, cũng là người sản xuất cây trồng làm thức ăn cho gia súc, sở hữu hoặc thuê đất chăn thả gia súc hoặc đồng cỏ thực sự nằm tại một quận được Cơ Quan Giám Sát Hạn Hán Hoa Kỳ đánh giá là có:

- Cường độ D2 (hạn hán nghiêm trọng) ở bất kỳ khu vực nào của quận trong ít nhất tám tuần liên tục trong thời kỳ chăn thả thông thường, sẽ được hỗ trợ với số tiền bằng một lần tiền trả hàng tháng;
- Cường độ D3 (hạn hán cực độ) ở bất kỳ khu vực nào trong quận vào bất kỳ thời điểm nào trong thời kỳ chăn thả thông thường sẽ được hỗ trợ với số tiền bằng ba lần tiền trả hàng tháng;
- Cường độ D3 (hạn hán cực độ) ở bất kỳ khu vực nào của quận trong ít nhất bốn tuần trong thời kỳ chăn thả thông thường hoặc được đánh giá cường độ D4 (hạn hán đặc biệt) tại bất kỳ thời điểm nào trong thời kỳ chăn thả thông thường sẽ được hỗ trợ với số tiền bằng bốn lần tiền trả hàng tháng; hoặc là
- D4 (hạn hán đặc biệt) ở một quận trong vòng bốn tuần (không nhất thiết là bốn tuần liên tục) trong thời kỳ chăn thả thông thường sẽ được hỗ trợ với số tiền bằng năm lần tiền trả hàng tháng.



Quý vị có thể xem bản đồ các quận đủ tiêu chuẩn hạn hán cho LFP tại fsa.usda.gov/programs-and-services/disaster-assistance-program/livestock-forage/index.

Gia Súc Đủ Tiêu Chuẩn

Gia súc đủ tiêu chuẩn là động vật ăn cỏ đáp ứng phần lớn yêu cầu năng lượng dinh dưỡng thực qua ăn cỏ hoặc cây họ đậu và bao gồm các loài như lạc đà cừu, bò thịt, trâu/bò rừng, bò lai, bò sữa, nai, nai sừng tấm, đà điểu, ngựa, dê, lạc đà không bướu, tuần lộc hoặc cừu.

Trong những loài động vật như trên bao gồm những loài đang hoặc lẽ ra đã được chăn thả trên bãi cỏ hoặc đồng cỏ đủ tiêu chuẩn:

- Trong thời kỳ chăn thả thông thường đối với loại đất chăn thả hoặc đồng cỏ cụ thể tại quận; hoặc là
- Khi cơ quan liên bang cấm chủ nuôi gia súc hoặc người chăn nuôi theo hợp đồng không chăn thả gia súc trên khu đất vẫn thường được phép chăn thả để tránh hỏa hoạn.

Gia Súc Đủ Tiêu Chuẩn phải:

- Được sở hữu, thuê, mua, ký hợp đồng mua hoặc do người chăn nuôi theo hợp đồng nắm giữ trong vòng 60 ngày trước ngày bắt đầu hạn hán hoặc hỏa hoạn đủ tiêu chuẩn;
- Đã được bán hoặc chuyển nhượng do hạn hán trong năm sản xuất hiện tại hoặc một hoặc cả hai năm sản xuất trước năm sản xuất hiện tại;
- Được giữ lại để bán như một phần của hoạt động canh tác vào ngày bắt đầu hạn hán hoặc hỏa hoạn đủ tiêu chuẩn;
- Không được sản xuất và giữ lại để bán như một phần của hoạt động canh tác (không bao gồm nhưng không giới hạn các động vật thả rông hoang dã hoặc động vật để giải trí như thú vui, săn bắn, thú cưng, quần dây hoặc để trình diễn); và
- Không phải là gia súc đã hoặc đáng lẽ đã ở trong khu chăn nuôi vào ngày bắt đầu hạn hán hoặc hỏa hoạn như một phần của hoạt động canh tác thông thường của chủ nuôi gia súc hoặc người chăn nuôi theo hợp đồng.

Những Người Sản Xuất Đủ Tiêu Chuẩn

Để đủ tiêu chuẩn tham gia LFP, các cá nhân hoặc pháp nhân phải là công dân Hoa Kỳ, người nước ngoài thường trú, liên doanh của công dân Hoa Kỳ, một pháp nhân được tổ chức theo luật Tiểu Bang, hoặc một bộ lạc hoặc tổ chức bộ lạc da đỏ được định nghĩa trong Đạo Luật Hỗ Trợ Giáo Dục và Tự Quyết của người Da Đỏ:

- Sở hữu, cho thuê lấy tiền mặt hoặc cổ phần, hoặc người chăn nuôi theo hợp đồng của gia súc được bảo hiểm trong 60 ngày lịch trước ngày bắt đầu hạn hán hoặc hỏa hoạn;
- Có đồng cỏ hoặc đất chăn thả gia súc, bao gồm đồng cỏ thuê trả tiền mặt hoặc đất chăn thả kể từ ngày xảy ra hạn hán hoặc hỏa hoạn:
 - Ở tại một quận bị ảnh hưởng bởi hạn hán trong thời kỳ chăn thả thông thường của quận; hoặc
 - Bãi chăn thả được quản lý bởi một cơ quan liên bang, nơi những người nuôi gia súc khác bị cơ quan liên bang cấm chăn thả gia súc để tránh hỏa hoạn trên khu đất thường vẫn được cho phép chăn thả.
- Xác nhận đã chịu thiệt hại về chăn thả gia súc vì hạn hán hoặc hỏa hoạn; và
- Kịp thời nộp báo cáo diện tích cho tất cả các bãi chăn thả chịu thiệt hại.

**Chi Trả**

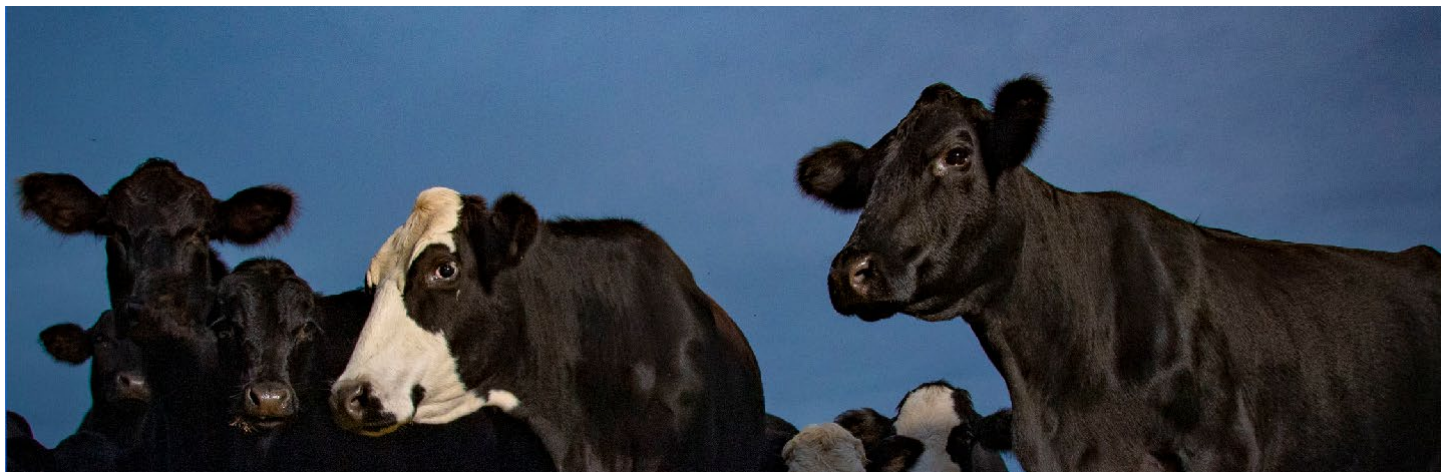
FSA sẽ tính toán tiền trả LFP cho người nuôi gia súc đủ tiêu chuẩn chịu thiệt hại do chăn thả gia súc vì hạn hán bằng các hệ số tiền trả bằng một, ba, bốn hoặc năm lần mức tiền trả LFP hàng tháng. Tiền trả LFP hàng tháng cho hạn hán bằng 60 phần trăm của mức thấp hơn của một trong hai chi phí thức ăn hàng tháng:

- Cho tất cả gia súc được bảo hiểm thuộc sở hữu hoặc được thuê của chủ nuôi gia súc đủ tiêu chuẩn; hoặc
- Được tính bằng cách dùng năng suất chuyên chở thông thường trên đất chăn thả của người nuôi gia súc đủ tiêu chuẩn.

Tổng tiền trả LFP cho chủ nuôi gia súc hoặc người chăn nuôi theo hợp đồng đủ tiêu chuẩn trong một năm dương lịch đối với thiệt hại do chăn thả sẽ không vượt quá năm lần tiền trả hàng tháng cho gia súc cùng loại, kiểu dáng và phạm vi trọng lượng.

Trong trường hợp chủ nuôi gia súc hoặc người chăn nuôi theo hợp đồng đủ tiêu chuẩn đã bán hoặc chuyển nhượng gia súc do hạn hán trong một hoặc cả hai năm sản xuất trước liền kề với năm sản xuất hiện tại, thì mức tiền trả sẽ bằng 80 phần trăm mức tiền trả hàng tháng.

FSA sẽ tính toán tiền trả LFP cho chủ nuôi gia súc hoặc người chăn nuôi theo hợp đồng đủ tiêu chuẩn cho những thiệt hại do hỏa hoạn trên bãi chăn thả do liên bang quản lý mà người sản xuất bị cấm chăn thả gia súc trên khu đất thông thường vẫn được phép. Sẽ bắt đầu trả tiền vào ngày đầu tiên gia súc bị cấm chăn thả trên khu đất và kết thúc vào ngày cuối cùng của hợp đồng thuê liên bang của người nuôi gia súc đủ tiêu chuẩn hoặc vào ngày kết thúc thời hạn 180 ngày lịch. Mức tiền trả là 50 phần trăm chi phí thức ăn hàng tháng cho số ngày chủ nuôi gia súc hoặc người chăn nuôi theo hợp đồng bị cấm chăn thả gia súc trong khu đất được quản lý để tránh hỏa hoạn, không quá 180 ngày lịch.



Giới Hạn Tiền Trả

Đạo Luật Cải Tiến Nông Nghiệp (Dự Luật Canh Nông 2018) đã thiết lập giới hạn tiền trả LFP hàng năm tối đa cho mỗi người và pháp nhân (không tính đến bất kỳ chương trình nào khác) là \$125,000.

Do đó, trong năm 2019 và các năm chương trình tiếp theo, không cá nhân hoặc pháp nhân nào, ngoại trừ liên doanh hoặc hợp danh, có thể được trực tiếp hoặc gián tiếp, tổng số tiền hơn \$125,000 cho tiền trả theo LFP. Giới hạn tổng thu nhập đã điều chỉnh trung bình (average adjusted gross income, hay AGI) liên quan đến giới hạn tiền trả cho cá nhân hoặc pháp nhân, không bao gồm các công ty liên doanh và hợp danh, với một số mức AGI sẽ được áp dụng. Cụ thể, một cá nhân hoặc pháp nhân có AGI (như được định nghĩa trong 7 CFR Phần 1400) hơn \$900,000 sẽ không đủ tiêu chuẩn để được tiền trả LFP.

Có áp dụng các điều khoản phân chia trực tiếp cho LFP. Theo cách phân chia trực tiếp, bất kỳ khoản tiền trả nào cho một pháp nhân cũng sẽ được xem xét cho các mục đích giới hạn là tiền trả cho các cá nhân hoặc pháp nhân có lợi ích trong pháp nhân hoặc trong một đơn vị phụ thuộc. Xem thêm tờ thông tin về Tiêu Chuẩn Nhận Tiền Trả và Giới Hạn Tiền Trả tại fsa.usda.gov/payment-limitations.

Ghi danh

Những người nuôi gia súc đủ tiêu chuẩn đồng thời cũng là người sản xuất trên diện tích cây trồng làm thức ăn cho gia súc phải nộp đơn xin và các tài liệu hỗ trợ theo đòi hỏi cho văn phòng FSA trong vòng 30 ngày lịch sau khi kết thúc năm dương lịch xảy ra thiệt hại do chăn thả.

Người chăn nuôi theo hợp đồng phải nộp một bản sao hợp đồng và bất kỳ tài liệu hỗ trợ nào khác theo đòi hỏi để xem có đủ tiêu chuẩn hay không.

Các tài liệu hỗ trợ phải cho thấy bằng chứng thiệt hại và đất chăn thả hoặc đồng cỏ thuộc sở hữu hoặc cho thuê. Nếu việc chăn thả gia súc bị thiệt hại do hỏa hoạn mà người nuôi gia súc đủ tiêu chuẩn bị cơ quan liên bang cấm chăn thả gia súc để tránh hỏa hoạn trên khu đồng cỏ thông thường vẫn được phép chăn thả.

FSA sẽ sử dụng dữ liệu do người nộp đơn cung cấp để xem có đủ tiêu chuẩn được các lợi ích từ chương trình hay không. Việc cung cấp dữ liệu là tự nguyện; tuy nhiên, nếu không có tất cả dữ liệu theo đòi hỏi, các quyền lợi của chương trình sẽ không được phê duyệt hoặc cung cấp.

Muốn biết thêm thông tin

Tờ này chỉ để cho biết thông tin; có thể áp dụng các đòi hỏi về tiêu chuẩn hoặc hạn chế khác. Truy cập farm.gov hoặc liên lạc văn phòng FSA địa phương để tìm thêm thông tin về các chương trình hỗ trợ thảm họa của FSA. Vào farmers.gov/service-center-locator để tìm văn phòng FSA của quý vị.

MỨC TIỀN TRẢ CHO GIA SÚC						
LOẠI	KIỂU DẠNG	MỨC TRỌNG LƯỢNG	MỨC TIỀN TRẢ TÍNH TRÊN MỖI CON			
			2018	2019	2020	2021
Bò thịt	Trưởng thành	Bò đực, Bò cái	\$28.07	\$29.34	\$31.89	\$31.18
	Chưa trưởng thành	Từ 500 cân Anh trở lên	\$21.05	\$22.01	\$23.92	\$23.38
		Dưới 500 cân Anh		\$14.67	\$15.94	\$15.59
Lấy sữa	Trưởng thành	Bò đực, Bò cái	\$72.98	\$76.29	\$82.91	\$81.07
	Chưa trưởng thành	Từ 500 cân Anh trở lên	\$21.05	\$22.01	\$23.92	\$23.38
		Dưới 500 cân Anh		\$14.67	\$15.94	\$15.59
Bò lai	Trưởng thành	Bò đực, Bò cái	\$28.07	\$29.34	\$31.89	\$31.18
	Chưa trưởng thành	Từ 500 cân Anh trở lên	\$21.05	\$22.01	\$23.92	\$23.38
		Dưới 500 cân Anh		\$14.67	\$15.94	\$15.59
Trâu/Bò rừng	Trưởng thành	Bò đực, Bò cái	\$28.07	\$29.34	\$31.89	\$31.18
	Chưa trưởng thành	Từ 500 cân Anh trở lên	\$21.05	\$22.01	\$23.92	\$23.38
		Dưới 500 cân Anh		\$14.67	\$15.94	\$15.59
Cừu	Tất cả		\$7.02	\$7.34	\$7.97	\$7.79
Đê	Tất cả		\$7.02	\$7.34	\$7.97	\$7.79
Nai	Tất cả		\$7.02	\$7.34	\$7.97	\$7.79
Ngựa	Tất cả		\$20.77	\$21.71	\$23.60	\$23.07
Nai sừng tấm	Tất cả			\$15.85	\$17.22	\$16.84
		Dưới 400 cân Anh	\$6.18			
		400 to 799 cân Anh	\$11.51			
		Từ 800 cân Anh trở lên	\$15.16			
Hươu	Tất cả		\$6.18	\$6.46	\$7.02	\$6.87
Lạc đà cừu	Tất cả		\$23.12	\$24.17	\$26.27	\$25.68
Đà điểu	Tất cả		\$14.37	\$15.02	\$16.32	\$15.96
Lạc đà không bướu	Tất cả		\$10.25	\$10.71	\$11.64	\$11.38

LƯU Ý: Động vật ăn cỏ được định nghĩa là những loài gia súc, từ góc độ dinh dưỡng và sinh lý, đáp ứng hơn 50 phần trăm đòi hỏi năng lượng thực thông qua ăn cỏ và cây họ đậu, bất kể được chăn thả hoặc sinh trưởng trên đất chăn thả hoặc đồng cỏ. Gia súc còn bú mẹ không được xem là động vật ăn cỏ và không đủ tiêu chuẩn cho LFP.

Tỷ lệ tiền trả LFP hàng tháng cho thiệt hại do hạn hán được tính bằng 60 phần trăm của số nhỏ hơn giữa chi phí thức ăn hàng tháng cho mỗi con trong bảng trên hoặc chi phí thức ăn hàng tháng dựa trên năng suất thông thường của đồng cỏ hoặc bãi chăn thả đủ tiêu chuẩn.